HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **23** /2024/NQ-HĐND	*Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Về việc đặt tên đường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 382/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về đặt tên đường; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này đặt tên 13 tuyến đường trên địa bàn 03 quận: Ninh Kiều, Cái Răng, Bình Thủy.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan đến các tuyến đường được đặt tên.

Điều 2. Đặt tên 13 tuyến đường

1. Quận Ninh Kiều (đặt tên 03 tuyến đường)

- Đường Búng Xáng: Giới hạn từ cầu Rạch Ngỗng đến tiếp giáp Hẻm 51, phường An Khánh, quận Ninh Kiều (tên tạm gọi hiện nay là đường bờ Hồ Búng Xáng).

- Đường Đặng Văn Ngữ: Giới hạn từ đường Nguyễn Minh Quang đến đường Trần Minh Sơn, phường An Khánh, quận Ninh Kiều (tên tạm gọi hiện nay là đường 5A).

- Đường Nguyễn Văn Hưởng: Giới hạn từ đường Nguyễn Minh Quang đến đường Trần Minh Sơn, phường An Khánh, quận Ninh Kiều (tên tạm gọi hiện nay là đường 6A).

2. Quận Cái Răng (đặt tên 05 tuyến đường)

- Đường 2 Tháng 9: Giới hạn từ cầu Cần Thơ đến giáp tỉnh Hậu Giang (cầu số 10), (tên tạm gọi hiện nay là đường dẫn cầu Cần Thơ và Quốc lộ 1A).

- Đường Cái Cui: Giới hạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến Cảng Cái Cui, phường Tân Phú, quận Cái Răng (tên tạm gọi hiện nay là đường vào Cảng Cái Cui).

- Đường Nguyễn Thái Sơn: Giới hạn từ đường dẫn cầu Cần Thơ đến cuối đường A6, phường Hưng Phú, quận Cái Răng (tên tạm gọi hiện nay là đường A6).

- Đường Đoàn Văn Chia: Giới hạn từ đường B18 đến đường A9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng (tên tạm gọi hiện nay là đường B3).

- Đường Nguyễn Văn Lưu: Giới hạn từ đường dẫn cầu Cần Thơ đến đường Lê Trọng Tấn, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng (tên tạm gọi hiện nay là đường 1B).

3. Quận Bình Thủy (đặt tên 05 tuyến đường)

- Đường Kinh Dương Vương: Giới hạn từ đường Đặng Văn Dầy đến đường số 25 (khu dân cư Ngân Thuận), phường Bình Thủy, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường số 41, 42, 43).

- Đường Âu Cơ: Giới hạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường Võ Văn Kiệt, phường Trà An, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường Vành đai sân bay).

- Đường Đinh Công Trứ: Giới hạn từ đường số 01 đến đường số 20 (khu dân cư Ngân Thuận), phường Bình Thủy, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường số 29).

- Đường Trần Nhật Duật: Giới hạn từ đường số 1 đến đường số 15 (khu dân cư Ngân Thuận), phường Bình Thủy, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường số 36, 37).

- Đường Lê Phước Thọ: Giới hạn từ đường Cách Mạng Tháng Tám đến Đường tỉnh 918, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là Hẻm 91, đường Cách Mạng Tháng Tám).

(*Chi tiết theo phụ lục thuyết minh quy mô, vị trí các tuyến đường đính kèm*).

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2024.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB, Cục PBGDPL);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VP,HĐ,250.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Phạm Văn Hiểu

Phụ lục

THUYẾT MINH QUY MÔ, VỊ TRÍ CÁC TUYẾN ĐƯỜNG

(Kèm theo Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố)

I. QUẬN NINH KIỀU (03 tuyến đường)

STT	Tên đường	Chiều dài (m)	Bề rộng phần xe chạy (m)	Bề rộng hè đường (m)	Loại công trình	Số làn xe	Cấp công trình	Giới hạn (Điểm đầu - điểm cuối)	Tên tạm gọi hiện nay	Ghi chú
1	Búng Xáng	2.000	8	2 - 2	Đường đô thị	2	IV	Giới hạn từ cầu Rạch Ngỗng đến tiếp giáp Hẻm 51 đoạn hướng ra đường 3 Tháng 2 (cầu Bình Khánh cũ, nay đã lấp, cải tạo thành cống), khu vực 2 và khu vực 3, phường An Khánh; khu vực 6, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều	Bờ Hồ Búng Xáng	
2	Đặng Văn Ngữ	641,70	6,0	3 - 3	Đường đô thị	2	IV	Giới hạn từ đường Nguyễn Minh Quang đến đường Trần Minh Sơn, khu vực 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều	Đường 5A	Khu vực 4
3	Nguyễn Văn Hưởng	644,98	6,0	2,5 - 2,5	Đường đô thị	2	IV	Giới hạn từ đường Nguyễn Minh Quang đến đường Trần Minh Sơn, khu vực 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều	Đường 6A	Khu vực 4

II. QUẬN CÁI RĂNG (05 tuyến đường)

STT	Tên đường	Chiều dài (m)	Bề rộng phần xe chạy (m)	Bề rộng hè đường (m)	Loại công trình	Số làn xe	Cấp công trình	Giới hạn (Điểm đầu - điểm cuối)	Tên tạm gọi hiện nay	Ghi chú
1	2 Tháng 9	9.813	Đoạn 1: 23 Đoạn 2: 11	2,5 - 2,5	Đường đô thị	08	I	Giới hạn từ cầu Cần Thơ đến giáp tỉnh Hậu Giang (cầu số 10) qua các phường Hưng Phú, Hưng Thạnh, Lê Bình, Ba Láng, Thường Thạnh, quận Cái Răng	Đường dẫn cầu Cần Thơ; Quốc lộ 1A	
2	Cái Cui	1.180	8	2,5 - 2,5	Đường đô thị	04	IV	Giới hạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến Cảng Cái Cui, khu vực Phú Thắng, phường Tân Phú, quận Cái Răng	Đường vào Cảng Cái Cui	
3	Nguyễn Thái Sơn	960	18	6 - 6	Đường đô thị	02	IV	Giới hạn từ đường dẫn cầu Cần Thơ đến cuối đường, khu vực 8 và khu vực 11, phường Hưng Phú, quận Cái Răng	Đường A6	Khu dân cư Hưng Phú
4	Đoàn Văn Chia	935	6	3 - 3	Đường đô thị	02	IV	Giới hạn từ đường B18 đến đường A9, khu vực 8 và khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng	Đường B3	Khu dân cư Hưng Phú
5	Nguyễn Văn Lưu	1.159	15	6 - 6	Đường đô thị	02	III	Giới hạn từ đường dẫn cầu Cần Thơ (đường dân sinh) đến đường Lê Trọng Tấn (dự án Trung tâm Văn hóa Tây Đô), khu vực 2, khu vực 3 và khu vực 4, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng.	Đường số 1B	

III. QUẬN BÌNH THỦY (05 tuyến đường)

STT	Tên đường	Chiều dài (m)	Bề rộng phần xe chạy (m)	Bề rộng hè đường (m)	Loại công trình	Số làn xe	Cấp công trình	Giới hạn (Điểm đầu - điểm cuối)	Tên tạm gọi hiện nay	Ghi chú
1	Kinh Dương Vương	1.009	15	5 - 5	Đường đô thị	04	III	Giới hạn từ đường Đặng Văn Dầy đến đường số 25 (khu dân cư Ngân Thuận), khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy	Đường số 41, 42, 43	Đường trước mặt tiền trụ Quận ủy và Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy
2	Âu Cơ	2.200	23	4,5 - 2	Đường đô thị	06	II	Giới hạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường Võ Văn Kiệt, khu vực 3, phường Trà An, quận Bình Thủy	Đường Vành đai sân bay	
3	Đinh Công Trứ	1.454	15	5 - 5	Đường đô thị	04	III	Giới hạn từ đường số 01 đến đường số 20 (khu dân cư Ngân Thuận), khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy	Đường số 29	
4	Trần Nhật Duật	860	Đoạn 1: 15 Đoạn 2: 7,5	5 - 5	Đường đô thị	04	IV	Giới hạn từ đường số 1 đến đường số 15 (khu dân cư Ngân Thuận), khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường số 36, 37)	Đường số 36, 37	Đường trước mặt tiền trụ sở Công an quận Bình Thủy
5	Lê Phước Thọ	5.333	Đoạn 1: 25 Đoạn 2: 16	6 - 6	Đường đô thị	Đoạn 1: 06 Đoạn 2: 04	II	Giới hạn từ đường Cách Mạng Tháng 8 (khu vực 2, phường An Thới; khu vực Bình Nhựt và khu vực Bình An, phường Long Hòa) đến Đường tỉnh 918 (bờ kè rạch Cái Sơn - Hàng Bàng), khu vực Bình Phó B, phường Long Tuyền)	Hẻm 91, đường Cách Mạng Tháng Tám	